

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2023/HS-ST

Ngày: 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Kim Phụng

2. Ông Phạm Ngọc Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** bà Trần Thị Bích Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- **Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:** ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ sinh năm 1996, tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn P, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Đ và bà Đặng Thị Thanh T; có vợ là Vũ Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 03/2018/HSST ngày 02/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án, chấp hành xong bản án ngày 6/10/2021; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Phạm Văn C sinh năm 1999; nơi cư trú: phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* anh Lê Hồng H, anh Lã Hùng C “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:* ông Trần Đức H “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh Đ là người sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng đầu tháng 3 năm 2023 Đ đi xe ô tô taxi của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ lên khu vực bến xe Mỹ Đình, Thành phố Hà Nội mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Tại khu vực bến xe Mỹ Đình, Đ hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 6 viên ma túy kẹo có đặc điểm dạng nén màu xám với giá 1.200.000 đồng và 03 túi ma túy Ke có đặc điểm gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm miệng túi có viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng với giá 2.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà trọ ở số nhà T phố M, thị trấn T, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình cất giấu và đã lấy một ít ma túy Ke trong ba túi ma túy Ke đã mua để sử dụng một mình tại phòng trọ.

Phạm Văn C sinh năm 1999 trú tại phố P, phường N, thành phố Ninh Bình là người sử dụng ma túy tổng hợp, qua quan hệ xã hội C biết Đ có bán ma túy và có số điện thoại của Đ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy, C sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0985.839.961 gọi đến số điện thoại 0987.605.862 của Phạm Minh Đ hỏi mua 6 viên ma túy kẹo và 02 chỉ ma túy Ke, Đ đồng ý bán cho C 350.000 đồng một viên ma túy Kẹo, 1.500.000 đồng một chỉ ma túy Ke. C hẹn Đ mang ma túy ra khu vực nhà nghỉ hai con voi ở phố T, phường T, thành phố Ninh Bình để bán cho C, Đ đồng ý. Sau khi thống nhất việc mua bán ma túy với C thì Đ lấy 6 viên ma túy Kẹo dạng nén màu xám, 02 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ đều có kích thước (2x3)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy Ke cho vào 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x4)cm hàn kín một đầu rồi bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc cùng 01 túi ma túy Ke mà Đ bỏ vào túi quần trước đó. Do không có xe, Đ gọi điện cho anh Lê Hồng H sinh năm 1998 trú tại thôn P, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình là bạn xã hội nhờ H đến chở Đ đi có việc, Đ không nói cho H

biết việc Đ đi bán ma túy cho C, anh H đồng ý. Sau đó anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2 - 403.89 đến nhà trọ của Đ, Đ chỉ đường bảo H chở đến khu vực nhà nghỉ hai con voi ở phố T, phường T, thành phố Ninh Bình. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi H chở Đ đến khu vực đường Đ, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình thì Đ bảo H dừng xe, Đ xuống xe đi bộ cách vị trí H dừng xe khoảng 20m rồi lấy túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x4)cm bên trong có 6 viên ma túy kẹo và 02 túi ma túy Ke thả xuống gốc cây cạnh Trung tâm thương mại Xuân Trường cất giấu sau đó gọi điện cho C nói đến khu vực đường Đ gặp Đ lấy ma túy. Sau khi gọi điện cho C thì Đ đi bộ lại chỗ H dừng xe để đợi C đến bán ma túy. Hồi 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy công an thành phố Ninh Bình phối hợp cùng công an phường T làm nhiệm vụ trên tuyến đường Đ, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình thấy Đ và H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, C lúc này đang đi bộ đến để gặp Đ nói việc không vay được tiền mua ma túy nên không mua ma túy của Đ nữa thì phát hiện thấy Đ và H đang bị cơ quan công an kiểm tra nên đã bỏ chạy. Tại chỗ Đ khai nhận đang đứng đợi để bán ma túy cho người thanh niên sử dụng số điện thoại 0985.839.961 (sau này Đ mới biết là Phạm Văn C). Số ma túy mang đến bán Đ đang cất giấu tại vị trí gốc cây sát tường phía sau Trung tâm thương mại Xuân Trường cách vị trí Đ đứng khoảng 20m. Quá trình kiểm tra cơ quan công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm miệng túi có viền màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng Đ khai nhận là ma túy Ke cất giấu để sử dụng và ai hỏi mua thì bán, tổ công tác niêm phong túi nilon có chất tinh thể màu trắng vào phong bì ký hiệu K1; thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc niêm phong vào phong bì ký hiệu K2; thu giữ tại túi quần sau bên phải của Đ số tiền 1.900.000 đồng niêm phong vào phong bì ký hiệu K3; thu giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái của Đ số tiền 3.010.000 đồng niêm phong vào phong bì ký hiệu K4. Kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của anh Lê Hồng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen niêm phong vào phong bì ký hiệu H1; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-403.89 của Lê Hồng H.

Tiến hành dẫn Đ đến vị trí gốc cây sát bờ tường phía sau Trung tâm thương mại Xuân Trường cách vị trí Đ đứng khoảng 20m phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x4)cm được hàn kín một đầu bên trong có 6 viên

dạng nén màu xám và 02 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ đều có kích thước khoảng (2x3)cm chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu M1, Đ khai nhận đây là số ma túy trước đó Đ cất giấu để bán cho Phạm Văn C. Quá trình kiểm tra thu giữ số vật chứng Đ khai là ma túy kẹo, ma túy Ke cơ quan điều tra tiến hành vẽ sơ đồ, chụp ảnh theo quy định. Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-403.89 do H điều khiển không phát hiện thu giữ đồ vật gì. Sau khi tiến hành thu giữ niêm phong số vật chứng Đ khai nhận là ma túy Kẹo, ma túy Ke cơ quan công an đưa Đ, H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an phường T, thành phố Ninh Bình để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Minh Đ, ngoài ra còn thu giữ của anh Lê Hồng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0968.389.341, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 35B2-403.89.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Minh Đ tại số nhà 89, phố M, thị trấn T, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, kết quả:

Thu giữ tại vị trí mặt bàn kê ở dưới gầm cầu thang bên trái từ cửa vào 01 vỏ túi nilon màu trắng miệng túi bị xé rách kích thước khoảng (2x3)cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x10)cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (6x12)cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng, toàn bộ 03 túi nilon được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1; thu giữ tại phòng ngủ tầng một, 01 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu đỏ kích thước khoảng (2x3)cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng niêm phong vào phong bì ký hiệu A2; 10 chiếc phong bì thư kích thước khoảng (10x15)cm mặt trước có dòng chữ Du lịch bốn phương; thu giữ tại vườn phía sau giáp phòng bếp tại vị trí dưới đất cách cửa ra vào bếp khoảng 02m: 01 cân điện tử mini màu xanh kích thước khoảng (5x10x2)cm trên mặt bám dính tinh thể màu trắng niêm phong vào phong bì ký hiệu A3; thu giữ 01 thẻ nhớ trong camera gắn trên tường trước cửa nhà bên trái từ ngoài vào nhãn hiệu Aikvision 64GB niêm phong vào phong bì ký hiệu A4; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Netac 32GB gắn trên camera treo trên tường trong nhà gian phòng khách niêm phong vào phong bì ký hiệu A5.

Tại cơ quan điều tra, bị can Phạm Minh Đ đã khai nhận toàn bộ số ma túy Ke, ma túy Kẹo cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí góc cây sát Trung tâm thương

mại Xuân Trường là do Đ cất giấu để bán cho Phạm Văn C với số tiền 5.100.000 đồng; số ma túy Ke, Đ cất giấu trong người bị thu giữ mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua Đ sẽ bán kiếm lời; còn Lê Hồng H không liên quan đến hành vi cất giấu và bán trái phép chất ma túy của Đ cho Phạm Văn C; Tiến hành triệu tập Phạm Văn C để làm việc, C khai nhận chiều ngày 14/3/2023 có gọi điện cho Đ hỏi mua 6 viên ma túy Kẹo, 02 chỉ ma túy Ke với giá 5.100.000 đồng, khoảng gần 14 giờ cùng ngày Đ gọi điện cho C nói đi đến đường Đ gần nhà nghỉ hai con voi để lấy ma túy, lúc này C không vay được tiền mua ma túy nhưng không nói cho Đ biết mà vẫn đi bộ đến địa điểm Đ hẹn để nói không mua ma túy nữa thì gặp tổ công tác công an thành phố Ninh Bình kiểm tra Đ và H nên C đã bỏ chạy. Quá trình làm việc C giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng lấp số sim 0985.839.961 C sử dụng để gọi điện hỏi mua ma túy của Đ cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen máy không lắp sim. Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Oppo của C có nhật ký gọi đi tới số của Đ và của Đ gọi đến số của C vào chiều ngày 14/3/2023 và 03 file lưu âm thanh 0987605862-_20230314_133045.mp3; 0987605862_20230314_134633.mp3; 0987605862-_20230314_135517.mp3 do C ghi âm lại nội dung trao đổi mua bán ma túy với Đ. Cơ quan điều tra tiến hành sao trích 03 file lưu âm thanh ra đĩa DVD và niêm phong theo quy định, kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không phát hiện nội dung liên quan đến vụ án.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng mẫu vật thu giữ của Phạm Minh Đ kết quả:

Mở phong bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm miệng túi có viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng, chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,795 gam được cho vào túi nilon ký hiệu B1.

Mở phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (5x4)cm được hàn kín một đầu bên trong có chứa 02 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước khoảng (2x3)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng và 6 viên dạng nén màu xám. Tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon là 1,645gam được cho vào túi nilon ký hiệu B2; 6 viên dạng nén màu xám có khối lượng 2,685gam được cho vào túi nilon ký hiệu B3.

Mẫu ký hiệu B1, B2, B3 được niêm phong theo quy định cùng chất tinh thể màu trắng bám dính trong 03 vỏ túi nilon ký hiệu A1, chất tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon ký hiệu A2, chất tinh thể màu trắng bám dính trên mặt

cân điện tử mini ký hiệu A3 được gửi đến cơ quan giám định để giám định chất ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 255/KL-KTHS-MT ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu B1 có khối lượng 0,7887 gam; ký hiệu B2 có khối lượng 1,6495 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu B1, B2 là 2,4382 gam đều là ma túy loại Ketamine. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong các túi nilon ký hiệu A1, A2; bám dính trên mặt cân điện tử ký hiệu A3 đều là ma túy, loại Ketamine. *Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 40; nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Ch phủ.* Mẫu ký hiệu B3 gồm 6 viên nén màu xám gửi giám định có khối lượng 2,6899 gam là ma túy, loại MDMA. *MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng Danh mục IB, số thứ tự 40; nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Ch phủ.*

Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định cho cơ quan điều tra gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu B1 có khối lượng 0,7160gam, ký hiệu B2 có khối lượng 1,5675gam đều là ma túy loại Ketamine; chất bột màu xám được nghiền ra từ các viên nén màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu B3 có khối lượng 2,1817gam là ma túy loại MDMA, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 255/KL-KTHS-MT; ba túi nilon ký hiệu A1 cùng vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 255/KL-KTHS-MT; một túi nilon ký hiệu A2 cùng vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 255/KL-KTHS-MT; một cân điện tử màu xám ký hiệu A3 cùng vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 255/KL-KTHS-MT.

Tại bản kết luận giám định số 2870/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung âm thanh trong các file: 0987605862_20230314_133045.mp3; 0987605862_20230314_134633.mp3; 0987605862_20230314_135517.mp3 lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định. Cơ quan giám định hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định toàn bộ đối tượng gửi giám định gồm 03 tệp tin có tên và mã MD5: 0987605862_20230314_133045.mp3 thời lượng 01 phút 17

giây;0987605862_20230314_134633.mp3 thời lượng 00 phút 19 giây; 0987605862_20230314_135517.mp3 thời lượng 00 phút 24 giây. Các tệp tin được lưu trữ trong đĩa DVD.

Quá trình điều tra Phạm Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSNDTPNB ngày 04/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Minh Đ ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi luận tội và tranh luận tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình trình bày: hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Minh Đ đã rõ ràng, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ ngày 14/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của Phạm Minh Đ còn lại sau giám định; 01 cân điện tử; 04 túi nilon cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc thu giữ của Phạm Minh Đ.

- Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng; Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo Phạm Minh Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với sơ đồ hiện trường vị trí Đ cất giấu ma túy bị thu giữ; phù hợp với file ghi âm cuộc nói chuyện mua ma túy giữa Phạm Minh Đ với Phạm Văn C ngày 14/3/2023; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 14/3/2023 tại khu vực đường Đ, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình. Phạm Minh Đ có hành vi cất giấu trái phép 02 túi ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,6495 gam và 06 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 2,6899 gam mục đích để bán cho Phạm Văn C lấy số tiền 5.100.000 đồng, ngoài ra Đ còn cất giấu tại túi quần của mình 0,7887 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Minh Đ đã xâm hại đến Ch sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội là những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Minh Đ với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến đời sống nhân dân. Để bảo đảm trật tự xã hội, bảo vệ sức khoẻ của cộng đồng, có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

[2.1] Về tình tiết giảm nhẹ: khi cơ quan công an làm nhiệm vụ tại khu vực đường Đ, phố T, phường T phát hiện thấy Đ, H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, Đ tự giác khai nhận bản thân đang đứng đợi để bán ma túy Đ đang cất giấu ở vị trí góc cây sát tường phía sau trung tâm thương mại Xuân Trường, sau đó cơ quan công an thu giữ được số ma túy như Đ khai báo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông nội bị cáo là ông Phạm Khắc Chử là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở lại thành người công dân làm ăn lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Bị cáo mua bán ma túy nhằm thu lời bất Ch, do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nguồn gốc số ma túy:

Về nguồn gốc số ma túy MDMA và Ketamine thu giữ của Phạm Minh Đ, quá trình điều tra Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe Mỹ Đình, Thành phố Hà Nội với giá tiền 3.300.000 đồng, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ nhà người này ở đâu, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh điều tra làm rõ.

Đối với chất ma túy Ketamine bám dính trong các túi nilon, mặt cân điện tử cơ quan điều tra phát hiện thu giữ khi khám xét nơi ở của Phạm Minh Đ, quá trình điều tra xác định lượng ma túy bám dính ít không đủ căn cứ xác định khối lượng, Phạm Minh Đ khai mua đã lâu để sử dụng cho bản thân không nhớ thời gian, địa điểm mua và mua của người không biết tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Phạm Văn C: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2023 C gọi điện thoại cho Phạm Minh Đ hỏi mua 02 túi ma túy “Ke” và 06 viên ma túy “Kẹo” và nói Đ cầm ma túy đến nhà nhà nghỉ Hai Con Voi thuộc phố T, phường T để bán cho C. Sau khi gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Đ, C đi vay tiền để mua ma túy nhưng không vay được nên có ý định gặp Đ để nói không mua ma túy nữa. Khi Đ mang ma túy đến gọi điện thoại cho C xuống lấy ma túy, lúc này C đi ra gặp Đ để nói mình không mua ma túy của Đ nữa, khi thấy cơ quan Công an bắt giữ Đ thì C bỏ chạy. Thời điểm này C chưa đưa tiền cho Đ và không nhìn thấy túi ma túy mà Đ cầm để bán cho mình thế nào. Số ma túy cơ quan Công an thu giữ lúc này vẫn thuộc quyền quản lý, định đoạt của Phạm Minh Đ, do đó hành vi của Phạm Văn C không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình không xử lý đối với Phạm Văn C. C khai nhận trước đó có sử dụng ma túy, nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể sử dụng ma túy tại đâu, cùng với ai. Ngoài lời khai của C, không có tài liệu nào khác chứng minh việc C sử dụng ma túy. Công an thành phố Ninh Bình không xử lý C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thông báo cho Ch quyền địa phương xem xét, quản lý, giáo dục đối với Phạm Văn C là có căn cứ, đúng quy định.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy Ketamine, ma túy MDMA thu của Đ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 04 túi nilon và 01 cân điện tử mà Đ sử dụng để chia ma túy, dụng cụ ma túy là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc thu giữ của Phạm Minh Đ là tài sản của Đ sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với Phạm Văn C ngày 14/3/2023 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

[6] Các nội dung khác:

Đối với Lê Hồng H, quá trình điều tra xác định H là bạn bè với Phạm Minh Đ, khoảng 13 giờ 47 phút ngày 14/3/2023 Đ gọi điện thoại cho H nói đến nhà trọ chờ Đ đi có việc, H đồng ý và điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B2 - 403.89 đến nhà trọ của Đ rồi chờ Đ đi đến khu vực nhà nghỉ Hai Con Voi theo hướng dẫn của Đ, khi đi đến đường Đ, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình thì Đ nói H dừng xe lại rồi Đ xuống xe, H không biết và không tham gia cùng Đ để bán ma túy cho Phạm Văn C. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lê Hồng H là đúng quy định. H khai nhận trước đó có sử dụng ma túy, nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể sử dụng ma túy tại đâu, cùng với ai. Ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh việc H sử dụng ma túy. Công an thành phố Ninh Bình không xử lý H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thông báo cho Ch quyền địa phương xem xét, quản lý, giáo dục đối với Lê Hồng H là đúng quy định.

Đối với người đàn ông lái xe taxi được Phạm Minh Đ thuê chở đi đến khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội để Đ mua ma túy. Quá trình điều tra Đ khai không nhớ hãng xe taxi, biển số xe và không biết tên tuổi địa chỉ của người lái xe này, đồng thời Đ cũng không nói cho người này biết việc đi mua ma túy, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ đối với người đàn ông làm nghề lái xe taxi như Đ khai.

Đối với số tiền 4.910.000 đồng; 10 chiếc phong bì thư và 02 thẻ nhớ Camera thu giữ của Phạm Minh Đ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Phạm Minh Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, Đ ủy quyền cho vợ là Vũ Thị Hoa nhận lại các tài sản nêu trên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản nêu trên cho chị Vũ Thị Hoa người được Đ ủy quyền nhận lại tài sản là đúng quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0968.389.341 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Biển kiểm soát 35B2 403.89 thu giữ của Lê Hồng H, quá trình điều tra xác định chiếc xe nói trên không có trong hệ thống xe máy tang vật của vụ án nào; Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn

Ngọc Hải, sinh năm 1997, trú tại thôn Trung Trữ, xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện tại phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 01/2022 anh Hải có mua chiếc xe này và làm thủ tục đứng tên trên đăng ký xe. Do không có nhu cầu sử dụng nên khoảng tháng 10 năm 2022 anh Hải có bán chiếc xe máy này cho Lê Hồng H với giá 30.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên do vậy đăng ký xe vẫn mang tên anh Nguyễn Ngọc Hải. Khoảng 13 giờ 47 phút ngày 14/3/2023 Phạm Minh Đ gọi điện cho anh H nói đến nhà trọ chờ Đ đi có việc, H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2 - 403.89 đến chờ Đ đi đến khu vực nhà nghỉ Hai Con Voi theo hướng dẫn của Đ. Tại đây Đ cất giấu ma túy “keo, ke” mục đích để bán cho Phạm Văn C thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Việc Đ cất giấu ma túy trong người và nhờ anh H chở đến khu vực nhà nghỉ hai con voi ở phố T, phường T, thành phố Ninh Bình sau đó Đ cất giấu ma túy Kẹo, ma túy Ke dưới gốc cây để bán cho Phạm Văn C thì anh H hoàn toàn không biết do đó không liên quan đến hành vi vi phạm của Đ. Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 35B2 - 403.89 cùng chiếc điện thoại động thu giữ của Lê Hồng H không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản nêu trên cho anh Lê Hồng H là đúng quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng, lắp sim số 0985.839.961 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không lắp sim Phạm Văn C giao nộp cho cơ quan điều tra, quá trình điều tra xác định là của anh Đỗ Văn Nguyên, sinh năm 1990, trú tại thôn Nguyên Xá, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình. Khoảng 10 giờ sáng ngày 10/3/2023, anh Nguyên đến nhà C chơi và đưa 02 chiếc điện thoại này cho C nhờ sửa hộ loa ngoài bị kém. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Phạm Văn C sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đồng lắp sim số 0985.839.961 của anh Đỗ Văn Nguyên gọi điện thoại cho Phạm Minh Đ hỏi mua ma túy, anh Nguyên không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm của C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định trả lại 02 chiếc điện thoại nói trên cho anh Đỗ Văn Nguyên là chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: bị cáo Phạm Minh Đ 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 3 năm 2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy Ketamine, ma túy MDMA thu của Đ còn lại sau giám định; 04 túi nilon; 01 cân điện tử màu xám cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc thu giữ của Phạm Minh Đ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình ngày 23/8/2023).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/8/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Ninh Bình;
- CATP Ninh Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VP, HS./.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hiền

